

Bản án số: 91/2021/HSST

Ngày: 24.9.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Xoa

- Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Minh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - số 344A Lê Thanh Nghị, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Mỹ L, t^{ên} gái kh^{ỏi}: Không - Sinh ngày: 31 tháng 12 năm 1997 tại thành phố Đà Nẵng. N^{ơi} ĐKNKTT và nơi cư trú: Đường N, tổ V, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Tr^{ình} ã^o v^{ào} n^{hà} (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang H (sinh năm: 1969) và bà Nguyễn Thị P (sinh năm: 1968); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02. Bị cáo có 01 con sinh năm 2017 (Không rõ cha).

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: + Chị Trần Lê Như H, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Đường P, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

+ Chị Lê Thị Tuyết Nh, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Đường T, phường A, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 31/3/2021, do Lê Thị Mỹ L mâu thuẫn với chị Trần Lê Như H, nên L đem theo một cái búa, đi xe đạp điện đến tiệm cắt tóc V tại đường T, thành phố Đà Nẵng để tìm chị H giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, thấy chị H đang đứng trước tiệm cắt tóc V, L cầm búa xông đến đánh trúng tay của chị H gây thương tích, chị H chạy vào trong tiệm cắt tóc để trốn tránh. Lúc này, L đứng trước tiệm cắt tóc nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47C-304.61 của chị Lê Thị Tuyết Nh đang để đối diện tiệm cắt tóc V, nhầm tưởng là xe của chị H nên L đến dùng búa đập vào xe làm hư hỏng gương chiếu hậu bên phải, bộ nắp tay lái trước, nắp tay cầm sau và bộ đồng hồ tốc độ; Tiếp theo, L quay vào tiệm cắt tóc V dùng búa đập vào tủ kính làm vỡ mặt kính tủ đựng đồ nghề cắt tóc rồi bỏ đi.

Vật chứng tạm giữ:

+ 01 cái búa dài 28cm, cán búa bằng gỗ dài 26cm, đầu búa bằng sắt kích thước 02 x 09 cm.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đỏ, biển kiểm soát 47C-304.61 bị hư hỏng phần đầu xe và bề mặt kính đồng hồ của xe.

- Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 84/TgT ngày 29/4/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế thành phố Đà Nẵng kết luận thương tích của Trần Lê Như H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương tay trái: Gãy 1/3 giữa xương trụ đã điều trị phẫu thuật kết hợp xương. Hiện tại bên ngoài vết mổ đã lành tạo sẹo, vận động cẳng tay trái còn hạn chế do đau, không teo cơ, các khớp khác vận động trong giới hạn bình thường.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **09% (Chín phần trăm)**.

+ Vật gây thương tích: Tổn thương trên là do ngoại lực tác động trực tiếp; Vật tác động phù hợp với vật tày có cạnh gây nên.

Ngày 31/3/2021 và ngày 28/5/2021 chị Trần Lê Như H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐG ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng kết luận định giá tài sản bị hư hỏng như sau:

- Thiệt hại hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đỏ, biển kiểm soát 47C-304.61 là 1.650.000 đồng.

- Tủ kính bị bể tấm gương khoảng 40cm x 70cm, là loại kính hoa văn có độ dày 5 ly, kính thường là 1.050.000 đồng.

- Về dân sự: Trong quá trình điều tra chị Trần Lê Như H yêu cầu L bồi thường tổng cộng là 31.000.000 đồng. Nhưng tại bản trình bày ngày 20/9/2021 chị H yêu cầu bồi thường tổng cộng là 17.187.000 đồng cụ thể: Tiền điều trị thương tích là 2.137.000 đồng tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần là 14.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Thị Mỹ L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị Tuyết Nh tổng số tiền 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) do làm hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đỏ, biển kiểm soát 47C-304.61. Chị Nh không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Vật chứng:

+ Ngày 27/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đỏ, biển kiểm soát 47C-304.61 cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Tuyết Nh;

+ Chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng bảo quản chờ xử lý 01 cái búa dài 28cm, cán búa bằng gỗ dài 26cm, đầu búa bằng sắt kích thước 02 x 09 cm.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 28/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố: Lê Thị Mỹ L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “Cố ý gây làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Lê Thị Mỹ L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Nh 1.650.000 đồng.

Bị hại Trần Lê Như H trình bày lời buộc tội: Bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho bị hại, bị hại đã có yêu cầu khởi tố. Trường hợp bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại là 17.187.000 đồng thì bị hại sẽ rút yêu cầu khởi tố nhưng tại phiên tòa mặc dù đã được giải thích nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không bồi thường nên bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo do bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s, i, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ L từ 06 tháng đến 09 tháng tù đối với tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s, i, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ L từ 03 tháng đến 06 tháng tù đối với tội “Cố ý gây làm hư hỏng tài sản”.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

- Về phần dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường của bị hại Trần Lê Như H buộc bị cáo phải bồi thường cho chị H tổng số tiền là 17.187.000 đồng (bao gồm chi phí sửa chữa tài sản bị hư hỏng, chi phí điều trị, mất thu nhập và bồi thường về tổn thất tinh thần).

- Về vật chứng:

+ Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái búa dài 28cm, cán búa bằng gỗ dài 26cm, đầu búa bằng sắt kích thước 02 x 09 cm do không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Do Lê Thị Mỹ L mâu thuẫn với chị Trần Lê Như H nên vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 31/3/2021 tại tiệm cắt tóc V tại đường T, thành phố Đà Nẵng, Lê Thị Mỹ L đã có hành vi sử dụng một cái búa (đã chuẩn bị sẵn) là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho chị Trần Lê Như H với tỉ lệ 09% và dùng búa đập làm hư hỏng tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đỏ, biển kiểm soát 47C-304.61 của chị Lê Thị Tuyết Nh trị giá 1.650.000 đồng; 01 mặt kính tủ đựng đồ nghề cắt tóc của chị H trị giá 1.050.000 đồng. Tổng giá trị tài sản làm hư hỏng là 2.700.000 đồng. Với hành vi nêu trên Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự (sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích từ dưới 11% do bị hại là chị Trần Lê Như H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự); và phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 28/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi dùng búa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại; dùng búa để đập phá tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn do ghen tuông, xúc phạm lẫn nhau trên mạng xã hội dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào quyền được bảo hộ về sức khỏe, quyền về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Tại phiên tòa bị cáo không hề tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, Hội đồng xét xử đã giải thích rất nhiều lần và bị hại đồng ý nếu bị cáo bồi thường hoặc thống nhất bồi thường trong một thời hạn nhất định thì bị hại sẽ rút yêu cầu khởi tố nhưng bị cáo chỉ đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nhưng không đưa ra phương án bồi thường mà còn yêu cầu Hội đồng xét xử cứ xét xử theo quy định của pháp luật, nên cần phải xử phạt bị cáo giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, tại thời điểm xét xử bị cáo đang mang thai, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm s. i và điểm n khoản 1 Điều 51 cho cả hai tội; Đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại là chị Lê Thị Tuyết Nh với số tiền 1.650.000 đồng và chị Nh không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời chị Nh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giá trị tài sản bị thiệt hại do bị cáo cố ý làm hư hỏng có giá trị không lớn nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, h khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 5 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng điều 54 để xem xét giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” cũng đủ tác dụng giáo dục. Đồng thời áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành là có cơ sở.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 triệu đồng. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra thì gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra thể hiện, chị Trần Lê Như H yêu cầu L bồi thường tổng cộng là 31.000.000 đồng. Nhưng tại bản trình bày ngày 20/9/2021 và tại phiên tòa chị H yêu cầu bồi thường tổng cộng là 17.187.000 đồng cụ thể: Tiền điều trị thương tích là 2.137.000 đồng tiền mất thu nhập và tổn thất tinh thần là 14.000.000 đồng. Bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền trên nhưng chưa bồi thường cho chị H. Hội đồng xét xử xét thấy: Các khoản chị H yêu cầu bồi thường về chi phí điều trị thương tích đều phù hợp với các khoản bị hại đã chi phí trong quá trình điều trị thương tích, cũng như các khoản mất thu nhập thực tế và bồi thường về tổn thất tinh thần. Bị cáo cũng thống nhất các khoản bồi thường do bị hại đề nghị. Hội đồng xét xử xét thấy, cần chấp nhận toàn bộ các khoản yêu cầu bồi thường như trên buộc bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập trong quá trình điều trị và tổn thất tinh thần là 17.187.000 đồng là phù hợp theo quy định tại điều 590 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra, bị cáo Lê Thị Mỹ L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Lê Thị Tuyết Nh tổng số tiền 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) do làm hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đỏ, biển kiểm soát 47C-304.61. Tại phiên tòa chị Nh vắng mặt và đã có yêu cầu xét xử vắng mặt. Mặt khác, trong các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Nh đã nhận lại xe, đã nhận đủ số

tiền theo yêu cầu và không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L nên HĐXX không xét.

[9] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng đỏ, biển kiểm soát 47C-304.61 ngày 27/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Tuyết Nh là có cơ sở nên HĐXX không xét; Đối với 01 cái búa dài 28cm, cán búa bằng gỗ dài 26cm, đầu búa bằng sắt kích thước 02 x 09 cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội bị hại và của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đồng thời do bị cáo phải bồi thường cho bị hại nên phải chịu án phí dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Mỹ L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i, n khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ L 09 (chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ L 03 (ba) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo Lê Thị Mỹ L phải chấp hành hình phạt của cả hai tội là 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 41, Điều 42 BLHS, Điều 590, Điều 608 Bộ luật dân sự.
Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trần Lê Như H 17.187.00.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cái búa dài 28cm, cán búa bằng gỗ dài 26cm, đầu búa bằng sắt kích thước 02 x 09 cm.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 9 năm 2021.

4. Án phí: Áp dụng khoản 1,2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Thị Mỹ L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 859.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Thùy